

Số: 300/2022/QĐST-VHNGĐ

Quận Hai Bà Trưng, ngày 27 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 149, khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 282/2022/TLST-VHNGĐ ngày 12/5/2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thúy P, sinh năm 1975

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số 40/158/44, Hà Nội.

Anh Vũ Anh S, sinh năm 1976

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số 40/158/44, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Chị Nguyễn Thúy P và anh Vũ Anh S kết hôn hoàn toàn do tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trung Liệt, quận Đống Đa vào ngày 23/3/2002. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số 40/158/44, Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cách đây khoảng 2-3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do quan điểm và tính cách không hợp. Từ nhiều năm nay vợ chồng sống ly thân và không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Tại buổi hòa giải ngày 19/5/2022 tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, chị Phượng và anh S không đồng ý đoàn tụ do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được nên đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề con chung, tài sản chung, công nợ chung, về nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy P và anh Vũ Anh S thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Phượng và anh S có 01 con chung là cháu Vũ Trần Tuệ S, sinh ngày 26/7/2004. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Vũ Trần Tuệ S cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục, vợ chồng tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh S có quyền nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, nhà đất và công nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thúy P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị P đã nộp tại Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên lai số AA/2020/0012451 ngày 10 tháng 5 năm 2022. Chị P đã nộp đủ lệ phí việc hôn nhân gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội;
(GCNKH số 90, quyền số 01 ngày 10/6/2003);
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Oanh